

ĐỀ CHÍNH THỨC

ĐỀ THI MÔN: NGỮ VĂN

Ngày thi: 09/3/2014

Thời gian làm bài: 150 phút (không kể thời gian phát đề)

(Đề thi gồm có: 01 trang)

Câu 1: (8,0 điểm)

Báo *Tuổi trẻ Online* ngày 03/3/2014 có bài viết: “*Nữ sinh lớp 6 quên mình cứu sống em nhỏ 5 tuổi*”. Tác giả bài báo cho biết: Vào hồi 15 giờ ngày 02/3/2014, trong lúc đang vui chơi ở một công trình xây dựng, bé Trần Tiến Đạt bị rơi xuống hố sâu. Thấy vậy, em Chung Thị Kim Vân, học sinh lớp 6 Trường THCS Lương Sơn (huyện Bắc Bình, tỉnh Bình Thuận) đã nhảy xuống cứu. Khi đẩy được bé Đạt lên bờ thì Vân đuối sức nên bị chìm xuống hố và chết đuối.

Cùng ngày, báo *Thanh niên Online* giới thiệu video clip về một thanh niên đánh rơi xấp tiền (hầu hết là tờ mệnh giá 500.000 đồng) đã được người đi đường xúm vào nhặt giúp, trả lại cho người đánh rơi. Sự việc xảy ra ngày 18/01/2014 tại một tỉnh miền Trung.

Viết bài văn nghị luận trình bày suy nghĩ của em về lòng nhân ái qua những hành động cao đẹp trên (bài viết khoảng 2 trang giấy thi).

Câu 2: (12,0 điểm)

Về đoạn thơ *Kiều ở lầu Ngưng Bích*, nhà thơ Xuân Diệu đánh giá: “Một đoạn Kiều ở lầu Ngưng Bích là đầy cả bát ngát của không gian, đầy cả xa xăm của buồn nhớ” (*Các nhà thơ cổ điển Việt Nam*, tập I, NXB Văn học – Hà Nội 1981, trang 144).

Dựa vào văn bản đoạn thơ, hãy làm sáng tỏ ý kiến trên.

KIỀU Ở LẦU NGƯNG BÍCH

Trước lầu Ngưng Bích khóa xuân,
Vẻ non xa tấm trăng gần ở chung.
Bốn bề bát ngát xa trông,
Cát vàng cồn nọ bụi hồng dặm kia.
Bẽ bàng mây sớm đèn khuya,
Nửa tình nửa cảnh như chia tấm lòng.
Tương người dưới nguyệt chén đồng,
Tin sương luống những rày trông mai chờ.
Bên trời góc bể bơ vơ,
Tấm son gột rửa bao giờ cho phai.
Xót người tựa cửa hôm mai,
Quạt nồng ấp lạnh những ai đó giờ ?

Sân Lai cách mấy nắng mưa,
Có khi góc tử đã vừa người ôm.
Buồn trông cửa bể chiều hôm,
Thuyền ai thấp thoáng cánh buồm xa xa ?
Buồn trông ngọn nước mới sa,
Hoa trôi man mác biết là về đâu ?
Buồn trông nội cỏ rầu rầu,
Chân mây mặt đất một màu xanh xanh.
Buồn trông gió cuốn mặt duềnh,
Ầm ầm tiếng sóng kêu quanh ghế ngồi.
(*Ngữ văn 9*, tập một, NXB Giáo dục Việt Nam, trang 93 – 94)

--- HẾT ---

Họ và tên thí sinh: _____

Số báo danh: _____

Chữ ký GT1: _____

Chữ ký GT2: _____

HƯỚNG DẪN CHẤM ĐỀ CHÍNH THỨC MÔN NGỮ VĂN

Ngày thi: 09/3/2014

(Hướng dẫn chấm gồm có: 03 trang)

I. Hướng dẫn chung

- Giám khảo cần nắm vững yêu cầu của **Hướng dẫn chấm** để đánh giá tổng quát bài làm của thí sinh, tránh cách chấm đếm ý cho điểm.
- Do đặc trưng của bộ môn Ngữ văn nên giám khảo cần chủ động, linh hoạt trong việc vận dụng đáp án và thang điểm; khuyến khích những bài viết có cảm xúc và sáng tạo.
- Việc chi tiết hoá điểm số của các ý (nếu có) phải đảm bảo không sai lệch với tổng điểm của mỗi ý và được thống nhất trong tổ chấm thi.
- Sau khi cộng điểm toàn bài, giám khảo **không** làm tròn điểm số.

II. Đáp án và thang điểm

Câu 1 : (8,0 điểm)

NỘI DUNG	ĐIỂM
* Yêu cầu về kĩ năng Thí sinh biết cách làm bài văn nghị luận xã hội. Kết cấu chặt chẽ, diễn đạt lưu loát; lập luận, dẫn chứng thuyết phục; không mắc lỗi chính tả, dùng từ, ngữ pháp.	
* Yêu cầu về kiến thức Thí sinh có thể trình bày theo nhiều cách khác nhau nhưng lí lẽ và dẫn chứng phải hợp lí; cần làm rõ được các ý chính sau:	
1. Nêu vấn đề nghị luận: Dẫn dắt, giới thiệu về những hành động cao đẹp mà báo chí đã đưa tin và nêu luận đề bài văn.	1,0
2. Phân tích	3,5
- Trình bày sơ lược về hai thông tin mà báo chí đã đưa và rút ra nhận xét: Tuy việc làm khác nhau nhưng hành động cứu người của em Kim Vân và việc nhặt giúp tiền của người đi đường đều là biểu hiện của lòng nhân ái. Đó là tình yêu thương con người, lối sống vì cộng đồng, sự chia sẻ, đùm bọc lẫn nhau lúc khó khăn hoạn nạn.	2,0
- Cảm phục trước những việc làm trên. Chỉ có xuất phát từ đạo lí “Thương người như thể thương thân” mới có thể làm được như vậy. Đây là những hành động xứng đáng cho mọi người học tập hoặc ít nhất cũng là sự nhìn nhận lại bản thân mình.	1,0
- Sự hi sinh quên mình của em Kim Vân và cách ứng xử rất văn hóa của những người đi đường (trong đó có những phụ nữ còn bồng con, những người lớn tuổi) là kết quả của một quá trình được tu dưỡng, học tập, rèn luyện từ môi trường giáo dục tốt của gia đình, nhà trường và truyền thống quê hương. Đó còn hiệu ứng từ dư luận xã hội trên các phương tiện truyền thông trong những năm gần đây...	0,5

3. Bình luận	2,5
- Tắm gương sáng từ những hành động trên thật cao đẹp. Nó cho thấy xã hội ta vẫn còn rất nhiều người tốt, nhiều nghĩa cử cao cả được mọi người học tập, ngưỡng mộ (dẫn chứng).	1,5
- Phê phán lối sống ích kỉ, lạnh lùng, vô cảm, ... vẫn còn ở một số người.	1,0
4. Liên hệ bản thân, rút ra bài học	1,0
Lưu ý: - Nếu thí sinh có những suy nghĩ, kiến giải riêng mà hợp lí thì vẫn được chấp nhận. - Nếu thí sinh có kỹ năng làm bài tốt nhưng chỉ đi sâu bàn luận vào một vài khía cạnh cơ bản thì vẫn đạt điểm tối đa. - Không cho điểm những bài làm có suy nghĩ lệch lạc, tiêu cực.	

Câu 2: (12,0 điểm)

NỘI DUNG	ĐIỂM
* Yêu cầu về kỹ năng Biết cách làm bài văn nghị luận về một bài thơ, đoạn thơ. Bài viết có kết cấu chặt chẽ, luận điểm, bố cục rõ ràng, hợp lí; diễn đạt lưu loát, văn có hình ảnh, cảm xúc; không mắc lỗi chính tả, dùng từ, ngữ pháp, ...	
* Yêu cầu về kiến thức Trên cơ sở những hiểu biết về thi hào Nguyễn Du và đoạn thơ <i>Kiều ở lầu Ngưng Bích</i> , thí sinh có thể làm bài theo nhiều cách khác nhau nhưng cần làm rõ được các ý cơ bản sau:	
1. Mở bài: Dẫn dắt, giới thiệu, nêu chủ đề bài viết.	1,0
2. Thân bài	
a. Giải thích nhận định	1,0
- “Không gian” chính là khung cảnh thiên nhiên, là khoảng cách giữa Kiều và những đối tượng mà Kiều hướng đến. Đoạn thơ vừa có khung cảnh thiên nhiên rộng lớn, vừa có tâm trạng cô đơn, nỗi nhớ người thân đang ở nơi xa xôi của Thúy Kiều. - Thiên nhiên và lòng người có mối quan hệ gắn bó với nhau, cả hai đều được miêu tả đặc sắc (“có đây cả ...”, “có đây cả ...”).	
b. Phân tích	
* Nội dung	4,0
- Sáu câu thơ đầu “có đây cả bát ngát của không gian, có đây cả xa xăm của buồn nhớ”: + Sáu câu đầu tạo dựng một khung cảnh thiên nhiên vắng lặng, mênh mông, rợn ngợp. Không gian được mở ra theo chiều rộng, chiều cao, chiều xa với nhiều hình ảnh, sự vật nhưng chỉ tạo nên cảm giác “Bốn bề bát ngát xa trông”. Thiên nhiên đẹp nhưng buồn, một không gian mênh mông, sâu thẳm. + Cảnh ngộ của Kiều lúc này là sự cô đơn, cay đắng, xót xa. Không gian càng cao rộng thì lòng người càng trống trải, rợn ngợp, bẽ bàng. - Tám câu thơ tiếp theo “đầy cả xa xăm của buồn nhớ”: + Nhớ thương Kim Trọng, nhớ lại vàng trăng tự tình ngày nào, tưởng tượng cảnh chàng Kim đang ngày đêm trông chờ tin tức người yêu nơi phương xa. Từ đó, Kiều nghĩ đến thân phận mình “Tám son gột rửa bao giờ cho phai”. + Nhớ về cha mẹ, nghĩ ra cảnh cha mẹ đang tựa cửa ngóng tin con. Lo lắng không biết cha mẹ có được chăm sóc chu đáo hay không, ...	

<p>+ Nỗi nhớ, tình thương ấy cho thấy tâm hồn đẹp đẽ của Kiều: giàu đức hi sinh, xót thương cha mẹ, vị tha với mọi người, chung thủy với người yêu, ...</p> <p>- Tám câu cuối là cảnh “cửa bể chiều hôm” mênh mông lúc ngày tàn, cũng “đầy cả bát ngát của không gian, đầy cả xa xăm của buồn nhớ”: Thiên nhiên thì xa rộng, các sự vật, hình ảnh thì nhỏ bé, lạc loài. Cảnh vật hiện lên trong tâm tưởng của Kiều nên càng xa xôi, mờ mịt.</p>	
<p>- Cảnh thiên nhiên được nhìn qua tâm trạng của Kiều. Ngoại cảnh cũng là tâm cảnh. Thiên nhiên cao rộng càng làm nổi bật tình cảnh lẻ loi, cô đơn, buồn nhớ và dự cảm về thân phận của Kiều.</p>	
<p>* Nghệ thuật</p>	4,0
<p>- Bút pháp tả cảnh ngụ tình đặc sắc.</p> <p>- Miêu tả nội tâm nhân vật thông qua ngôn ngữ độc thoại nội tâm sâu sắc và cảm động.</p> <p>- Nghệ thuật đối lập tương phản, sử dụng các từ láy, các biện pháp tu từ, các hình ảnh gợi nhiều liên tưởng.</p> <p>- Sử dụng các điển tích hợp lí và rất thành công.</p> <p>- Ngôn ngữ tự nhiên, sinh động, giọng thơ êm đềm, tha thiết.</p> <p>Lưu ý: Đáp án chia ra hai phần nội dung và nghệ thuật là để giám khảo dễ theo dõi. Trong quá trình làm bài, thí sinh nên phân tích lồng ghép giữa nội dung và nghệ thuật.</p>	
<p>c. Đánh giá</p>	1,0
<p>- Nhận xét của Xuân Diệu đã thấu tóm được cái “hồn” của đoạn trích, cho người đọc thấy được mối quan hệ giữa cảnh và tình trong <i>Kiều ở lầu Ngưng Bích</i>. Đây là một cách cảm thụ nhạy cảm, tinh tế của một nhà thơ, nhà phê bình văn học tài hoa.</p> <p>- Nhận xét ấy có tác dụng định hướng cho bạn đọc khi tiếp nhận văn bản này.</p>	
<p>3. Kết bài</p>	1,0
<p>- Tóm lược, khái quát những nội dung đã phân tích.</p> <p>- Mở rộng, nâng cao vấn đề hoặc nêu suy nghĩ, cảm xúc của người viết.</p>	

---HẾT---